

MỘT BIỂU HIỆN THAY ĐỔI THẨM MỸ CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC PHÁP CUỐI THẾ KỶ XIX

Hà Thị Thu Phương¹, Đinh Công Viễn Phương¹, Hoàng Phan Bá Phương²

¹Trường Đại học Văn Hiến

²Trường Trung cấp Bách Nghệ TP Hồ Chí Minh

Email: phuonghtt@vhu.edu.vn

Ngày nhận bài: 05/4/2021; Ngày duyệt đăng: 12/8/2021

Tóm tắt

Nhân vật “anh hùng tư sản” là kiểu nhân vật phổ biến trong văn học hiện thực cổ điển Pháp nửa đầu thế kỷ XIX. Đó là kiểu nhân vật có ý chí, có tham vọng và nghị lực chinh phục xã hội, vươn đến sự thành đạt về tiền tài, danh vọng, học vấn và chống lại chính thân phận hèn kém của mình. Đến văn học hiện thực giai đoạn cuối thế kỷ XIX nói chung, trong sáng tác của Maupassant nói riêng, những nhân vật đầy dục vọng này trở nên thưa thớt, thậm chí không còn hiện diện nữa mà được thay thế bằng kiểu nhân vật khác, những nhân vật “tầm thường”. Đó là một trong những thay đổi quan trọng về thẩm mỹ của dòng văn học hiện thực cuối thế kỷ này.

Từ khóa: Maupassant, nhân vật, truyện ngắn, văn học hiện thực.

A modified form of aesthetic France literary realism in the late XIXth century

Abstract

The “bourgeois” characters are popular in classical realism French literature in the first half of the nineteenth century. It is the type of characters who have a will, ambition and energy to conquer society, reach success in terms of money, fame, education, and against his own inferiority. By the late nineteenth century, in the realism general and in Maupassant’s works in particular, these lustful characters became sparse, not even present, and they are replaced by “trivial” characters. It is one of the most important aesthetic changes in realism at the end of this century.

Keywords: Maupassant, characters, short stories, literary realism

1. Đặt vấn đề

Nước Pháp thế kỷ XIX đã chứng kiến sự thay đổi to lớn về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, ... do sự tác động của những thành tựu khoa học - kỹ thuật và sự khẳng định mạnh mẽ quyền lực của giai cấp tư sản. Trong sự thay đổi chung ấy, văn học Pháp nói chung và văn học hiện thực nói riêng cũng có sự thay đổi khuynh hướng

thẩm mỹ rõ rệt.

Dòng văn học hiện thực đã đạt được những thành tựu đáng kể với những tài năng văn chương kiệt xuất như Honoré de Balzac, Stendhal, Gustave Flaubert, Émile Zola, Guy de Maupassant, ... Chủ nghĩa hiện thực ra đời nhằm mục đích rõ ràng là phản ánh hiện thực một cách chân thực, có “*giá trị như là một sự bổ sung*

cần thiết để nhà văn đạt đến mục đích tối hậu là khẳng định những ngọn cờ tư tưởng của thời đại” (Nguyễn Hữu Hiếu, 2010: 21). Sự ra đời của nó đã gây sốc cho giai cấp tư sản, ví như cú tát vào sự tự mãn của giai cấp này (Morris, 2004: 29). Tiểu thuyết là thể loại được ưa chuộng và thực tế giai đoạn này có những bộ tiểu thuyết khổng lồ, có thể phản ánh toàn bộ sự vận động của cả xã hội về phong tục, chính trị,... (*Tấn trò đời* - Balzac) theo chiều rộng cũng như hiện thực tự nhiên và xã hội của một gia đình (*Gia đình Rougon - Macquart* - Zola) đến tận chiều sâu mạch nguồn sinh lý tự nhiên trong mỗi con người. Tiểu thuyết, với dung lượng khổng lồ, đã góp phần tạo nên những nhân vật đi vào lịch sử văn học bởi tính “điển hình” của nó.

Guy de Maupassant cũng ghi tên mình vào lịch sử văn học với 6 tiểu thuyết hấp dẫn, trong đó, các tác phẩm *Một cuộc đời* (1983), *Anh bạn điển trai* (1885), ... rất gần gũi với bạn đọc Việt Nam. Nhưng, ông nổi lên như một nhà văn thiên tài trong lĩnh vực truyện ngắn. Ở Việt Nam, từ 1919, bắt đầu với *Nam Phong tạp chí*, Guy de Maupassant đã được giới thiệu tới độc giả và các nhà nghiên cứu (Thượng Chi, 1919). Tiếp sau đó là một loạt công trình, bài viết nghiên cứu về Guy de Maupassant ở nhiều góc độ khác nhau: về đời sống và văn nghiệp, về đề tài phổ biến, về đặc điểm trần thuật, yếu tố kỳ ảo, ... với các nhà nghiên cứu tiêu biểu như Nguyễn Diên (1971), Đỗ Đức Dục (1981), Lê Hồng Sâm, Đặng Thị Hạnh (1981), Lê Huy Bắc (2004, 2009), Phùng Văn Tửu và Lê Hồng Sâm chủ biên (2005), Lê Nguyên Cẩn (2006, 2014), Đào Duy Hiệp (2009), Nguyễn Hữu Hiếu (2010), Hà Thị Thu Phương (2016, 2017), ... Nghiên cứu về

kiểu nhân vật trong truyện ngắn Guy de Maupassant nói riêng, dòng văn học hiện thực nói chung là một hướng nghiên cứu rất hấp dẫn. Đã có nhiều công trình đề cập tới vấn đề này nhưng chưa có công trình riêng biệt nào được viết tại nước ta trình bày một cách chặt chẽ khuynh hướng thay đổi kiểu nhân vật trong sáng tác của ông so với các nhà văn hiện thực trước đó và cùng thời với ông. Bài viết này nhằm mục đích trình bày những thay đổi ấy. Để làm được điều đó, chúng tôi đặt hệ thống nhân vật trong sáng tác của Maupassant trong sự vận động, thay đổi của kiểu nhân vật trong trào lưu văn học hiện thực nói chung.

2. Từ kiểu “người anh hùng tư sản” trong sáng tác của Stendhal, Balzac

Chủ nghĩa hiện thực Pháp, trong giai đoạn đầu được gọi là chủ nghĩa hiện thực cổ điển (“cổ điển” với ý nghĩa nó tiêu biểu cho mô hình văn học thiên về sự quan sát, phân tích đời sống và khái quát những quy luật đời sống bằng những điển hình văn học), đến cuối thế kỷ XIX, đôi khi, nó được gọi là chủ nghĩa tự nhiên trong văn học chỉ chung phong trào sáng tác có mục đích rõ ràng là nỗ lực thể hiện một cách trung thực hiện thực đời sống. Chủ nghĩa hiện thực trong văn học sau này bị các nhà nghiên cứu phàn nàn về việc nó quá tập trung vào các giá trị vật chất, gán các giá trị vật chất với máy móc. Nhân vật phổ biến của văn học hiện thực trong thời kỳ Balzac, Stendhal sáng tác sung mãn thường là những con người vì ham tiền, ham địa vị mà phần lớn bị cuốn vào quy luật tha hóa của đời sống khắc nghiệt. Đối tượng phản ánh của văn học giai đoạn này là sự đi lên của giai cấp tư sản và vai trò của đồng tiền sau thành công của cách

mạng tư sản 1789, vừa phản ánh khao khát cháy bỏng được khẳng định giá trị bản thân của một bộ phận thanh niên trí thức “*tài cao, phận thấp, chí khí uất*”⁷, có ý chí, có nghị lực và sự trí tuệ nhưng phải chấp nhận thân phận hèn kém. Đó là các nhân vật như Julien Sorel (*Đỏ và Đen*), Lucien Leuwen (*Lucien Leuwen*) của Stendhal, hay Raphael de Valentin (*Miếng da lừa*), Charles (*Eugénie Grandet*), De Rastignac (*Lão Goriot*), Lucien Chardon

(*Vỡ mộng*) của Balzac, ... Ở những nhân vật này, dù họ có thể hiện sự hám tiền, ham địa vị nhưng mặt khác họ cũng là những con người có ý chí, có quyết tâm vươn lên, muốn vượt qua thân phận thấp kém hoặc thua thiệt của mình. Họ mang dáng dấp của con người chinh phục hiện thực mà họ là một phần hoặc là nạn nhân. Chúng tôi lập lược trình sơ lược hành trình tiến thân của các nhân vật “anh hùng tư sản” qua bảng thống kê sau:

| Tên nhân vật | Xuất thân | Phẩm chất ban đầu và ước mơ | Hành trình dục vọng | | | |
|---|----------------------------|--|---|---|---|---------------------------|
| | | | Bước 1 Nhờ phụ nữ | Bước 2 Dẫn thân | Bước 3 Đỉnh cao danh vọng | Bước 4 Kết thúc truyện |
| Julien Sorel (<i>Đỏ và đen</i> - Stendhal - 1830) | Con lão thợ xè | Dáng vẻ thư sinh, rất thông minh, sắc sảo, giỏi tiếng Latin và thần học, ước mơ thành một quân nhân nhưng sau đó đổi sang mong muốn làm linh mục | Yêu nữ Bá tước De Rênal (người yêu, người dẫn dắt) Yêu tiểu thư Mathilde (người dẫn chàng đến đỉnh cao danh vọng) Cả hai đều yêu chàng tha thiết, hết lòng vì chàng | Làm gia sư cho nhà thị trưởng, rồi làm tu sĩ, làm thư ký riêng cho Hầu tước | Có thể lấy tiểu thư Mathilde, làm con rể của Hầu tước | Chết trên máy chém |
| Raphael de Valentin (<i>Miếng da lừa</i> - Balzac - 1831) | Thanh niên quý tộc phá sản | Có tài năng, chí hướng, chăm nghiên cứu, khao khát yêu đương và mong có cuộc sống nhung lụa | Phốt lờ tình yêu với cô gái nghèo Pauline Yêu nữ bá tước Foedora một cách điên cuồng, bị lóa mắt bởi sự giàu có của người | Dùng điều ước để đổi lấy sự giàu có và sự thỏa mãn về thân xác | Trở thành triệu phú | Chết vào năm 27 tuổi |

⁷ Câu thơ trong bài thơ *Thăm mã cũ bên đường* sáng tác khoảng năm 1916 của Tản Đà, in trong tập *Khởi tình con I*

| Tên nhân vật | Xuất thân | Phẩm chất ban đầu và ước mơ | Hành trình dục vọng | | | |
|---|---------------------------------------|--|---|--|--|---|
| | | | Bước 1 Nhờ phụ nữ | Bước 2 Dẫn thân | Bước 3 Đỉnh cao đanh vọng | Bước 4 Kết thúc truyện |
| Charles (<i>Eugénie Grandet</i> - Balzac - 1833) | Con của một tư sản phá sản | Trẻ trung, đẹp trai, hào hoa, phóng khoáng “kiểu Paris”, mong trở nên giàu có và dẫn thân vào giới quý tộc | yêu nhưng bị từ chối Có tình yêu say đắm nhưng sau đó lợi dụng tình yêu và vốn liếng của chị họ là Eugénie | Đi Ấn Độ, xoay vần với mua bán, đổi chác bất chấp đạo đức để có tiền | Trở nên giàu có, bước chân vào giới quý tộc | Tác giả để ngỏ bước phát triển tiếp theo của nhân vật nhưng đều theo hướng “tiến lên” |
| Lucien Chardon (<i>Áo mộng tiêu tan</i> - Balzac - 1837) | Trí thức nghèo ngoại ô Paris | Dáng vẻ thư sinh, đẹp trai, tính tình sốc nổi, ham hưởng thụ, luôn mong muốn được gia nhập giới quý tộc Paris với một thái độ cực kỳ hãnh tiến | Bắt cặp tình nhân với nữ bá tước De Bargeton, theo bà lên Paris để lập nghiệp, lập danh | Làm mọi thứ để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bán linh hồn cho một tên tù vượt ngục giả danh linh mục Carlos Herrera. | Được sẵn trọng vọng tại Paris | Không còn ý chí và quyết tâm nữa. Hắn treo cổ tự tử. |
| De Rastignac (<i>Lão Goriot</i> - Balzac - 1835) | Một sinh viên nghèo học luật, 22 tuổi | Chán nản cuộc sống nghèo khổ, tâm hồn trong sáng, muốn thâm nhập vào thế giới thượng lưu. | Yêu Delphine - con gái lão Goriot, từ đó hiểu hơn về đời sống của các giai tầng trong xã hội. | Đến nhà Nam tước Nucingen. Hành trình dẫn thân của chàng được thể hiện rõ trong các tác phẩm khác: kết nhân tình với phụ nữ giàu có, cưới con gái của nhân tình, giao dịch gian lận, ... | De Rastignac trong tác phẩm này chưa đạt được danh vọng, nhưng trở thành chủ ngân hàng, thành Bộ trưởng, thành viên quan trọng của Paris, ... trong các tác phẩm khác của Balzac | Tác giả để ngỏ bước phát triển tiếp theo của nhân vật nhưng đều theo hướng “tiến lên” |

Ngoài các nhân vật nêu trên, còn một loạt các nhân vật khác nữa đều có thể được gọi là anh hùng tư sản. Hành trình của Julien Sorel không giống với hầu hết các nhân vật khác, đến phút cuối chàng vẫn giữ

được cho mình tâm hồn đẹp trong mắt người đọc. Ban đầu, chàng chọn cách ứng xử đạo đức giả làm vũ khí để xoay vần cùng xã hội. Chàng chọn cách làm gia sư cho gia đình quyền quý để tiếp cận và hy vọng có

thể đạt đến đỉnh cao danh vọng trong giới quý tộc Paris. Chàng bị bà De Rênal hấp dẫn - sự hấp dẫn của sự yêu kiều, dịu dàng của vị nữ chủ nhân và sự hấp dẫn từ “chiếc cầu” để chàng bước chân vào giới thượng lưu. Chàng thực sự là một người có “Số đỏ”⁸, được sắp xếp để trở thành đẳng cấp thứ hai (một tu sĩ nhà thờ Thiên Chúa giáo), đặc biệt khi làm cho Mathilde có thai, chàng được bố vợ tương lai sắp xếp gia nhập quân đội, thành công trên đường binh nghiệp để xứng đáng hôn nhân với Mathilde. Chàng đòi hỏi sự hy sinh một cách hào phóng và tự nguyện của người khác cho mình vì chàng nhận định rằng mình xứng đáng như vậy. Julien Sorel được các nhà nghiên cứu khẳng định là một anh hùng của thế kỷ, một kiểu nhân vật được đặt tên riêng là “kiểu Stendhal” (Stendhalien) đại diện cho kiểu cá nhân bị xã hội xa lánh, nỗ lực để chống lại xã hội - một xã hội đầy rẫy những hèn hạ và tham nhũng - đã xúc phạm đến lý tưởng và sự chính trực mà chàng tôn thờ. Chính vì chàng tôn thờ lý tưởng và chính trực của bản thân nên chàng đã bị thế lực vượt trội hơn đưa chàng lên máy chém. Nếu chàng không buông bỏ hành trình dẫn thân vào xã hội thượng lưu, nếu chàng thỏa hiệp với xã hội ấy, chàng “tha hóa hoàn toàn” thì cuộc đời chàng sẽ có nhiều “vinh quang” vì tiền tài, địa vị chứ không phải chịu cái chết trong tư thế của một kẻ vô đạo đức trong ánh mắt vô luân của xã hội. Cái chết của Julien Sorel chính là điểm mấu chốt khiến nhân vật vẫn bị/được một số nhà nghiên cứu xếp vào kiểu nhân vật lãng mạn trong hoàn cảnh đang có sự chông chênh giữa bút pháp lãng mạn và hiện thực.

Chúng ta gọi chung những nhân vật như trên là kiểu nhân vật tràn đầy dục vọng. Dục vọng ở đây được hiểu là lòng ham muốn hành động một cách mạnh mẽ để thỏa mãn nhu cầu thấp hèn về vật chất, thậm chí là thỏa mãn nhu cầu sinh dục của bản thân. Đó là những nhân vật tha hóa (có thể bị tha hóa bởi quy luật của hiện thực hoặc tự tha hóa, tự đánh mất mình), thậm chí có lúc họ hành động trái đạo đức, rất đáng phê phán, nhưng mặt khác họ cũng được mệnh danh là những “anh hùng tư sản”.

Khi dùng cụm từ “anh hùng tư sản” để “gắn nhãn” kiểu nhân vật này, chúng tôi đã tham khảo một số bài viết học thuật tại Việt Nam và nhận thấy chưa có tác giả nào gọi kiểu nhân vật này như vậy. Tại nước ta, cách dùng từ này thường mang tính chính trị - xã hội rất rõ, và dùng để chỉ những người thuộc giai cấp tư sản, quyết liệt đứng lên đấu tranh chống lại giai cấp phong kiến để giành quyền kiểm soát chính trị, kinh tế, ... Trong tiếng Anh, từ “bourgeois” có nguyên gốc tiếng Pháp được dùng trong lĩnh vực chính trị - xã hội chỉ những người trung lưu sống trong thành thị nói chung. Sau cách mạng tư sản Pháp, từ này có nghĩa như ở nước ta đang sử dụng, liên quan đến quan điểm Marxism. Nhưng, dần dần nghĩa của từ này được thay đổi về sắc thái. Từ “bourgeois” được sử dụng như một thuật ngữ đề cập đến lịch sử nước Pháp, dùng để chỉ tầng lớp xã hội đặt mục tiêu đạt lợi ích cho bản thân lên hàng đầu, cuồng say lợi ích, bất chấp các giá trị về đạo đức, bao gồm lợi ích về kinh tế, chính trị và những khoái lạc mang tính nhục dục (Oxford University, 1996: 196).

⁸ Tên một tiểu thuyết được đăng báo lần đầu năm 1936, in sách năm 1938 của Vũ Trọng Phụng

Đó là những nhân vật luôn ý thức về giá trị của bản thân, có ý thức bắt hiện thực phải khuất phục, và nhất là đây đó người đọc nhận ra họ chính là sự khúc xạ của “giấc mộng Napoléon Bonaparte” - giấc mộng phổ biến của tầng lớp trẻ tuổi những thập niên đầu của thế kỷ XIX (chính bản thân Stendhal cũng đã gia nhập quân đội rất sớm, ngay từ khi mới 17 tuổi, do ông rất thần tượng vị hoàng đế của mình). Những nhân vật này ít nhiều cũng gây được cảm tình đối với người đọc, bởi vì ngoài khía cạnh tha hóa vì tiền tài, địa vị, danh vọng rất đáng bị phê phán, họ cũng thể hiện lòng khinh bỉ đối với xã hội giàu có mà chính họ đang muốn trở thành một phần của nó. Điều đặc biệt là các nhà văn giai đoạn đầu thế kỷ không thực sự chú tâm khắc họa tâm lý nhân vật với những phức cảm dồn nén giữa vấn đề đạo đức và vấn đề dục vọng của bản thân.

Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy rằng, kiểu nhân vật dục vọng trong dòng văn học hiện thực cổ điển có thể chia ra làm hai loại dựa vào mức độ “dấn thân”, mức độ nhận thức về đạo đức đối với hành trình tiến thân của mình. Loại thứ nhất, chúng tôi tạm đặt tên là những “anh hùng tư sản quyết liệt”, tức là những nhân vật được tác giả không tái hiện những day dứt về đạo đức, đập lên mọi giá trị về đạo đức, danh dự để thỏa mãn dục vọng của bản thân (ít nhất là dục vọng về dục tính, tài sản và địa vị) dù không ít lần cũng xưng danh đạo đức. Kiểu nhân vật này “phát lên” rất nhanh chóng và giữ vai trò xã hội ngày càng cao. Loại thứ hai, chúng tôi tạm đặt tên là những “anh hùng tư sản đạo đức”, tức là dù có dục vọng, có khao khát tiến thân nhưng trong thâm tâm vẫn vang dội tiếng nói của đạo đức. Và chính tiếng nói đạo đức đã khiến kiểu nhân vật này không thể có thành công về mặt xã hội như kiểu nhân vật trên. Xây dựng những

nhân vật như vậy, các tác giả như Balzac, Stendhal rất sâu sắc khi khái quát một quy luật nghiệt ngã của hiện thực rằng, những “anh hùng tư sản” tưởng chừng sẽ chinh phục được xã hội, nhưng rồi cuối cùng chính họ lại bị đánh gục bởi xã hội ấy và họ không thể không bị rơi vào tình trạng “vỡ mộng”. Tình trạng vỡ mộng phổ biến của các nhân vật không chỉ nói lên thân phận con người trong vòng xoáy của xã hội, kim tiền và danh vọng, mà một ý nghĩa khác lớn và sâu sắc hơn đã được khái quát: chính hiện thực tàn nhẫn đã thui chột và hủy hoại tài năng cũng như những ước vọng chân chính của con người, nhất là những người trẻ tuổi.

3. Đến kiểu “con người tầm thường” trong truyện ngắn Guy de Maupassant

Dục vọng (hay tham vọng cá nhân) là một vấn đề lớn mà nhiều nhà văn hiện thực đầu thế kỷ XIX dày công quan tâm. Chính Balzac, ngay từ tác phẩm được sáng tác trong thời kỳ đầu là *Miếng da lừa*, qua nhân vật Raphael de Valentin và hình ảnh miếng da lừa màu nhiệm, đã trở đi trở lại một suy tư có tính triết học về dục vọng rằng dục vọng song hành cùng đời sống con người, nó như một thứ động cơ đốt trong thúc đẩy sự vận hành của mỗi cá nhân cũng như toàn xã hội, nó gắn liền với đời sống, sự sống. Nhưng, “tác dụng phụ” của dục vọng chính là quá trình tự hủy hoại, mà hủy hoại lớn nhất chính là sự suy đồi đạo đức do tác dụng của những thay đổi nhân sinh quan. Suy tư có tính triết học ấy là một trong những cơ sở quan trọng để Balzac tạo nên, một cách đầy nghệ thuật, những điển hình anh hùng tư sản bất hủ như Raphael, Rastignac, Lucien Chardon, Charles, ... Đến nửa sau thế kỷ XIX, Guy de Maupassant cũng là một trong những nhà văn rất chú ý đến đề tài này. Tuy nhiên, trong sáng tác của Guy

de Maupassant, kiểu nhân vật sôi sục dục vọng của thời Balzac, Stendhal đã dần vắng bóng và thay thế vào đó là những nhân vật hoàn toàn tha hóa, tha hóa theo một lối khác, tầm thường và thô tục. Đó là hình ảnh những con người tham lam tiền bạc, bản tiện, mất hẳn dấu vết của hình tượng những con người giàu ý chí và khao khát chinh phục hiện thực. Tiếp xúc với truyện ngắn của ông, người đọc hầu như chỉ còn thấy ở các nhân vật sự giả dối, ích kỷ, nhẫn tâm và “chưa bao giờ ít tính người hơn thế” do sự thôi thúc của ham muốn tiền tài, vật chất và bị chìm sâu vào lối sống duy lợi phổ biến.

Kiểu nhân vật có lòng tham lam, háms lợi được tác giả phản ánh một cách rất đa dạng, phong phú với mọi biểu hiện trong rất nhiều tác phẩm. Qua khảo sát 105 truyện ngắn của Guy de Maupassant dịch ra tiếng Việt, chúng tôi nhận thấy các tác phẩm đều khắc họa những góc khuất tâm hồn đầy dục vọng tầm thường của con người cho dù nhân vật ở bất kỳ vai xã hội nào.

Qua ngòi bút của tác giả, không còn thành viên nào trong gia đình không bùng bùng dục vọng chiếm hữu tiền tài, cách ứng xử khiến cho mối quan hệ vốn thân thuộc, sâu sắc bị biến dạng. Khi không lấy được món tiền một triệu frăng, bố con, vợ chồng cắn xé nhau bằng những ngôn từ cay nghiệt. Vì tiền, người cha tạo điều kiện và gợi ý cho con mình ngoại tình, người chồng biết vợ ngoại tình, nhưng niềm vui trở nên giàu có mà không phải làm việc vất vả làm anh ta mờ mắt, sung sướng ôm hôn vợ (*Món gia tài*). Vì tiền, người chồng trách cứ vợ không biết khôn khéo tìm mối quan hệ khác để có con nhằm thỏa mãn điều kiện thừa kế số tiền một triệu frăng, đến khi thừa biết vợ ngoại tình có thai lại vô cùng sung sướng (*Một triệu frăng*). Truyện *Của di tặng* lại tái hiện sự tham lam, đạo đức giả của anh chồng khi

biết vợ được bạn di tặng một triệu frăng và tìm mọi cách để được hưởng một nửa trong đó. Truyện *Một chuyện có thật* lại kể về một anh chàng nông dân xảo trá chấp nhận lấy cô gái, dù thừa biết cô đang có thai với ai để có của hồi môn là một trang trại, từ đó phát triển kinh tế, khi có của rồi, mẹ con hẳn hành hạ cô, con riêng của cô đến chết để được thừa kế tài sản, sau đó trở thành thành viên trong hội đồng thành phố. Truyện *Của hồi môn* cũng vẽ nên thói tham lam của con người đúng vào thời khắc đặc biệt nhất của đời người: chồng bỏ rơi vợ, cuốn toàn bộ của hồi môn của vợ ngay lúc mới bắt đầu đi hưởng tuần trăng mật. Kẻ có của thì bị cưỡng đoạt, còn không có của lại là cái tội. Chính vì vậy, anh chồng trong tác phẩm *Người chết đuối* đánh chửi vợ đến mức bà ta bị rối loạn ám ảnh vì không có của hồi môn. Vì lười biếng, vì chán ngán cảnh nghèo khổ, anh công chức trong truyện *Ly hôn* lấy vợ qua đọc kênh quảng cáo kiếm chồng của cô gái có tiền, để rồi, sau khi phát hiện ra nguồn gốc thực sự của số tiền vẫn chấp nhận việc vợ tiếp tục nói dối... Đó là cách vợ chồng ứng xử với nhau trước đồng tiền. Maupassant thường quan tâm đến những thời điểm đặc biệt, mà tại đó, tính háms lợi của con người dù có khéo léo che đậy đến đâu đi nữa cũng bộc lộ một cách rõ ràng không thể giấu giếm.

Nhân vật chính là vợ chồng được Maupassant tái hiện với mức độ dày đặc. Ngoài ra, các nhân vật là các thành viên trong gia đình bị tính tham lam, háms lợi, ích kỷ chi phối cũng được ông tái hiện sâu đậm. Chẳng hạn, người con đã mặc cả cả mạng sống của mẹ mình trong truyện *Con quý* để tiết kiệm vài đồng tiền công chăm sóc. Anh rể, chị gái sau khi chiếm đoạt hết tài sản của người em bị mù, đối xử tàn nhẫn với em, và vì tiếc tiền nuôi em nên quyết định đẩy em

đi ăn xin trong cảnh mùa đông rét buốt, không đón về, để mặc em chết vùi trong tuyết (*Người mù*). Trong một truyện khác, truyện *Trên biển*, người anh vì tiếc chiếc lưới của mình nên để cánh tay của em bị cắt nát do lưới mắc vào. Truyện *Chú Giuyn tôi* lại kể về cách ứng xử lật lọng của anh chị với em do sự hấp dẫn của đồng tiền: khi em nghèo khổ thì khinh thường, lẩn tránh vì sợ bị lợi dụng, khi nghe em giàu có thì tự hào, hy vọng. Còn trong truyện *Thôn quê*, tác giả cho thấy tác động to lớn của đồng tiền đối với cách ứng xử của cha mẹ, con cái với nhau. Vì tiền, cha mẹ cậu bé kỳ nèo như thể bán con với lý do đảm bảo cuộc sống của những thành viên còn lại trong gia đình. Vì tiền, người con không được bán đã hận cha mẹ, nói những lời nhẫn tâm, phẫn uất với cha mẹ do mất đi cơ hội được giàu có dù trước đó cậu được nuôi dưỡng trong niềm tự hào rằng vì yêu cậu nên cha mẹ cậu đã không bán cậu cho người giàu. Vì khó khăn nên con người trở nên tham lam, ích kỷ hay tác giả cố tình tái hiện tính ích kỷ nằm trong huyết quản của nhân vật, làm cho mọi người đối xử với nhau tàn ác vì sự vụ lợi của mình.

Viết về các mối quan hệ trong gia đình, Maupassant đã vẽ nên bức tranh u ám về diện mạo của tế bào xã hội nói riêng, của chính xã hội đương thời nói chung. Nhưng, chưa hết, ông còn đi sâu vào bức tranh đó những nốt đen là hình ảnh méo mó của các nhân vật không có máu mủ gia đình. Các mối quan hệ ngoài gia đình bị bao trùm bởi những dục vọng tầm thường thể hiện ở mọi mặt trong cuộc sống. Người ta có thể tính toán lợi ích của bản thân mình trước sinh mệnh của người khác, bất chấp quan điểm “*nghĩa tử là nghĩa tận*”, bất chấp đạo lý thương yêu của Thiên Chúa mà bề ngoài người ta có vẻ rất thuộc, rất sùng kính tuân theo. Câu chuyện cụ Rapet đóng vai con

quỷ hù dọa bà lão già sống lâu hơn mẹ tính chết sớm để kiếm được vài đồng lời từ khoản tiền khoán trông coi người chết đã thỏa thuận với người con trai ích kỷ của bà lão trong tác phẩm *Con quỷ* là một minh chứng cụ thể. Rồi trong truyện *Người thế chân*, vì ham tiền, hai anh lính đầu rỗng chấp nhận “phục vụ” cho bà Bonderoi, thậm chí còn đánh nhau vì mâu thuẫn quyền lợi. Chúng ta cũng có thể nhận thấy giọng điệu hám lợi của ông được sĩ trong truyện *Bà thợ bọc đệm ghế*. Từ khi còn nhỏ, ông ta đã biết lợi dụng tiền bạc của cô bé - sau này làm nghề bọc đệm ghế - một người phụ nữ khôn khổ, khao khát được yêu thương, khao khát được trân trọng. Khi đã trở thành một được sĩ giàu có, được trọng vọng, nghe mình nhận được tiền di tặng của người đàn bà có địa vị thấp kém, vợ chồng ông ta giãy nảy, coi đó là một sự nhục nhã. Nhưng nghe đến số tiền lớn, họ làm ra vẻ gắng gượng để nhận dù thực chất vô cùng sung sướng. Cuối cùng, tác giả đã hoàn toàn giết chết nhân cách nhân vật này khi để hân vợ vét nốt tài sản cuối cùng là cái xe ngựa của người đàn bà khôn khổ, để làm đẹp thêm cho cái vườn nhà hân.

Maupassant là người quá bi quan khi xây dựng phẩm chất nhân vật. Những nhân vật thường được ca ngợi, tôn vinh vì sự trong sáng, trung thực, bao dung đã trở nên dung tục một cách bi đát dưới ngòi bút của ông. Những đứa trẻ có thể vì tham lam mà mất đi vẻ ngây thơ trong sáng, người phụ nữ vì tham lam mà mất đi sự hiền thực vốn có và trở thành những người giả dối, lừa lọc. Vì tham tiền nên người phụ nữ vốn là vợ của một viên chức Bộ Nội vụ lừa ông Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, khi sự việc bị bại lộ, cô ta không những không cảm thấy xấu hổ mà còn cảm thấy tự hào và cười nhạo sự khờ khạo của một người đầy trí tuệ và quyền lực

(*Muru mô xảo quyết*). Cũng vì tiền, người con gái, dưới sự dạy dỗ của người mẹ, bán trinh tiết lấy hai frăng mỗi tháng và nếu khéo léo có thể kéo dài thời gian để kiếm lợi (*Tự thú*). Người ta có thể giết người khéo léo để được thừa kế tài sản và cũng vì tính vụ lợi, ích kỷ, tham lam nên bà lão vốn cả đời tần tảo rơi vào cái thòng lọng treo cổ mà không biết (*Chiếc thùng con*). Ngoài việc tái hiện tính tham lam như là một phẩm chất có sẵn, Maupassant còn cho thấy con người có thể vì hoàn cảnh mà trở nên tham lam, ích kỷ, vụ lợi. Chẳng hạn, lão Lantin trong truyện *Món tư trang* đã thay đổi hoàn toàn tính cách khi biết các món tư trang của vợ có giá trị cực lớn. Từ chỗ cảm thấy nhục nhã, tưởng chừng muốn chết đi được vì bị lừa dối, ông ta lại cảm thấy sung sướng, tự hào dù số tiền đó bất minh...

Ngoài xây dựng nên những nhân vật tham lam, vụ lợi về tiền bạc, của cải, Maupassant xây dựng thành công những nhân vật điển hình có tính háms danh. Khác với kiểu nhân vật “anh hùng tư sản” luôn kèm danh với lợi, được danh để có lợi và có tiền tài, vật chất để mua danh, ... tức là những con người dấn thân, có mục tiêu tiến thân cụ thể, kiểu nhân vật háms danh trong truyện của Maupassant chỉ đơn thuần là muốn có cái danh “cho giống người ta” mà thôi chứ không hề có những hành động xứng đáng để có danh vọng. Câu chuyện đầy tính phê phán *Được thưởng huân chương* là một minh chứng tiêu biểu. Khi có tiền, có địa vị rồi, người ta mong muốn mình còn có danh. Vì thế, ông Sacrement tìm mọi cách để mình có được cái Bắc Đẩu bội tinh để đeo khi ra đường giống như mọi người mặc dù chính bản thân ông cũng nhận ra rằng, huân chương quá nhiều và có người cũng gợi ý cho ông thấy không nhất thiết người đeo huân chương là người có công

trạng gì to lớn. Để có huân chương, ông ta không quan tâm, làm lơ chuyện vợ mình ngoại tình với người hứa cấp huân chương cho mình. Người đọc bất chợt cảm nhận: phải chăng, không phải công trạng mà ông Sacrement làm được đã giúp ông có chiếc huân chương đó mà do người vợ giúp ông?

Đi sau các nhà văn hiện thực phê phán đầu thế kỷ, Maupassant tiếp tục xây dựng những nhân vật tham lam, háms lợi cả về tiền tài và danh vọng. Nhưng có một nét khác biệt: ông đã cho người đọc thấy rằng tính xấu này tồn tại không chỉ ở một đối tượng cụ thể như những tên tư sản mới phát hay những thanh niên mong muốn thay đổi số phận (kiểu anh chàng Rasgtinac, Charles,...) mà nó tồn tại trong mọi đối tượng, mọi hạng người, từ những đứa trẻ vài tuổi đến cụ già ở tuổi xưa nay hiếm, từ những con người nghèo khổ đến những kẻ thuộc tầng lớp trung lưu, thượng lưu, từ những người máu mủ ruột thịt đến những người khác máu tanh lòng, ... Cũng khác với các nhân vật đầy tham vọng trong văn học hiện thực nửa đầu thế kỷ XIX, khi xây dựng nhân vật của mình, Maupassant đặc biệt chú ý đến sức mạnh tàn phá đạo đức của đồng tiền mà trước hết là sự tàn phá các mối quan hệ trong gia đình, những quan hệ gần gũi và thường nhật. Bằng việc chú ý đến vị trí của đồng tiền trong mối quan hệ gia đình, Maupassant đã phản ánh sự tan rã của nền tảng đạo đức cơ bản của xã hội. Tiền tài lúc này không còn là phương tiện của cuộc sống mà trở thành mục đích và người ta có thể hy sinh cả danh dự, nhân phẩm để đạt được mục đích sở hữu nó. Trong truyện ngắn của ông, những nhân vật không còn đem đến cho người đọc cảm giác phát triển, trân trọng, ngưỡng mộ, yêu thương, ... mà là cảm giác của sự tù đọng, tầm thường. Guy de Maupassant không quan tâm viết về

những nhân vật là những con người bình thường trong hoàn cảnh xã hội bình thường với muôn vàn sắc thái mà Mỹ học đã xác định thành các phạm trù như cái đẹp, cái bi, cái hài, cái cao cả, cái thấp hèn, ... hay nói như nhà Phật tổng kết là hỷ, nộ, ái, ố. Ông chỉ viết về những điều tầm thường như một định dạng tâm lý: con người là tầm thường. Ông hoài nghi con người, hoài nghi cuộc sống. Cách viết vừa hài hước nhưng cũng đầy bi quan của ông làm cho người đọc cảm thấy sự tham lam, vụ lợi của con người đã trở thành nỗi ám ảnh. Từ trong mỗi tác phẩm của ông, “*sự chiêm biếm kín đáo toát ra từ bản thân tình thế, từ hành vi, tâm lý nhân vật, từ sự phát triển của đề tài*” (Lê Hồng Sâm, 1981: 444). Những nhân vật này không còn vẻ đẹp của ý chí vượt qua số phận để vươn tới cuộc sống mới sung sướng hơn, được tôn trọng hơn như những nhân vật hãnh tiến thời chủ nghĩa hiện thực cổ điển mà đọng lại ở người đọc là cảm xúc khinh thường với “*hiện thực hèn mọn*” về lòng tham không đáy của con người. Ông đã “*đi xa hơn các nhà hiện thực tiền bối trong việc khám phá những góc ngách bí ẩn của tâm hồn, trong sự thể hiện những tình cảm nằm ở lớp sâu của tính cách, đột xuất xuyên ra khỏi vỏ ngoài bình thường, do tác động của hoàn cảnh*” (Lê Hồng Sâm, 1981: 436). Cái nhìn cuộc sống đầy bi đát khiến nhiều khi người đọc cảm nhận tác phẩm của ông có phần nặng nề. Điều này chính là một điểm khiến các nhà nghiên cứu phân nản, phê phán.

Vậy nguyên nhân của sự thay đổi kiểu nhân vật này là gì?

Nguyên nhân đầu tiên khiến kiểu nhân vật thay đổi là do hoàn cảnh lịch sử xã hội nước Pháp đã tác động mạnh mẽ đến nhận thức, đến quan điểm thẩm mỹ của các tác giả. Đầu thế kỷ XIX, sau thành công của

cách mạng tư sản 1789, nước Pháp chứng kiến sự vươn lên mạnh mẽ của giai cấp tư sản và sự suy tàn không thể cưỡng lại của tầng lớp quý tộc, đặc biệt từ khi nền Quân chủ tháng Bảy ra đời (7-1830). Đây là thời kỳ nước Pháp tôn thờ “*con bê vàng*” dưới lời kêu gọi “*Hãy làm giàu đi*” của vị thủ tướng Guizot - người được Louis Phillipe tin tưởng - thời kỳ người ta chạy theo đồng tiền. Việc làm giàu và đạt danh vọng ở đời trở thành khát vọng phổ biến. Chính khát vọng thành đạt và dục vọng khẳng định cá nhân trong thời đại con người đã được giải phóng khỏi những hệ lụy ràng buộc phong kiến đã làm cho nền kinh tế nước Pháp phát triển mạnh mẽ. Đối với văn học, kiểu người sôi sục ý chí và khát vọng chinh phục ấy được các nhà văn hiện thực phê phán như Balzac, Stendhal, ... thể hiện trong những sáng tác của mình có đáng dấp kiểu nhân vật anh hùng của thời đại tư sản. Sang đến nửa cuối thế kỷ XIX, hoàn cảnh lịch sử - xã hội thay đổi làm nhận thức của con người trước cuộc sống thay đổi. Nền Cộng hòa II ra đời sau cách mạng 1848 nhanh chóng chuyển thành Đế chế II chỉ ba năm sau đó đưa nước Pháp thành đế chế tự do cạnh tranh. Napoléon III đã có một loạt chính sách làm thay đổi bộ mặt nước Pháp trên mọi mặt theo hướng tích cực hơn. Đặc biệt, cuộc cách mạng công nghiệp đã góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển một cách mạnh mẽ. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển kinh tế, khoảng cách giàu nghèo trong xã hội ngày càng rõ rệt. Giai cấp tư bản gần như đã hoàn toàn nắm quyền lực cả về kinh tế và chính trị, chi phối đời sống vật chất, tinh thần con người. Trái với sự ăn nên làm ra của giới tư bản, cuộc sống xa hoa, lãng phí của triều đình thì đời sống công nhân, nông dân dù có cải thiện đôi chút nhưng nhìn chung vẫn khổ cực, bần cùng, tăm tối. Giai

đoạn này, sự quan tâm viết về kiểu nhân vật đầy dục vọng như trong văn học đầu thế kỷ mất đi, thay vào đó là viết về hình ảnh những nhân vật mới với những mối quan hệ, những nỗi lo toan thường ngày, nhiều khi đến mức tụn mẫn, vụn vặt. Văn học cuối thế kỷ XIX vẫn tiếp tục dòng chủ đề phê phán xã hội tư sản nói chung qua cách xây dựng nhân vật nhưng tầm bao quát tài liệu đời sống hẹp hơn so với đầu thế kỷ và những sáng tác của Maupassant vẫn tiếp tục “*làm giàu cho truyền thống hiện thực chủ nghĩa*” (Xuskhov, 1981: 294) khi tái hiện kiểu nhân vật nhỏ bé rất giống với những tham, sân, si tầm thường. Rõ ràng mối tương quan giữa thực tại đời sống xã hội và con người đã làm thay đổi về thẩm mỹ của văn học hiện thực Pháp thế kỷ XIX.

Nguyên nhân thứ hai là các nhà văn trong mỗi giai đoạn khác nhau chịu ảnh hưởng khuynh hướng thẩm mỹ khác nhau. Nếu các nhà văn đầu thế kỷ XIX đặc biệt chú ý đến việc tìm ra “nhân vật điển hình trong hoàn cảnh điển hình” thì các nhà văn giai đoạn cuối thế kỷ XIX, trong đó có Guy de Maupassant, lại thiên về việc quan sát kỹ lưỡng, chi tiết, mô tả tỉ mỉ hiện thực thường nhật. Hơn nữa bằng thái độ khách quan lạnh lùng và sự tin tưởng vào sự chi phối của mạch ngầm sinh học đang điều khiển đời sống của mỗi người, Guy de Maupassant tập trung vào những khoảnh khắc đời thường tiêu biểu để tạo nên “tình huống truyện” tái hiện xuất sắc bản chất của con người. Nhiều công trình nghiên cứu đã khẳng định Guy de Maupassant chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi quan điểm thẩm mỹ của chủ nghĩa tự nhiên do E. Zola làm chủ soái. Người đọc có thể tìm được rất rõ các dấu ấn của mỹ học tự nhiên trong sáng tác của ông, thể hiện “*sự nhiệt tình hưởng ứng, mong muốn thay đổi đặc trưng thẩm mỹ của dòng*

văn học hiện thực cổ điển” (Hà Thị Thu Phương, 2017: 63). Tất nhiên, dù chỉ tái hiện khoảnh khắc hiện thực đời sống nhưng truyện ngắn của ông vẫn dựa trên nguyên tắc làm nổi bật tính “điển hình” vốn là đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa hiện thực.

Nguyên nhân thứ ba là do dung lượng thể loại mà các tác giả đã chọn. Kiểu nhân vật “anh hùng tư sản” hầu như chỉ xuất hiện trong tiểu thuyết. Dung lượng lớn khiến cho hành trình vươn lên của nhân vật được khắc họa dài hơi, rõ nét. Trong khi đó, Maupassant có biệt tài về viết truyện ngắn (dù tiểu thuyết của ông cũng rất hay), mà truyện ngắn là lát cắt nhỏ, xoáy sâu vào những tình huống truyện gay cấn để từ tình huống ấy bộc lộ rõ bản chất của nhân vật. Dung lượng truyện ngắn nhỏ, (có lẽ) không phù hợp với việc xây dựng những nhân vật có tâm cỡ “mang tinh thần thời đại” dù các nhân vật của Maupassant mang tính điển hình rất cao.

Nguyên nhân thứ tư là do “khí chất” của các nhà văn. Stendhal, Balzac, ... là các nhà văn rất nỗ lực dấn thân để được công nhận. Đó là những nhà văn không chỉ viết văn mà còn là những con người hành động với tinh thần lạc quan để có cuộc sống tốt đẹp hơn. Còn Maupassant lại được sinh ra trong gia đình quý tộc, đầu ban đầu có lý tưởng theo quân ngũ nhưng không thực sự mong muốn, và ông rất nhanh chóng có đời sống rất tốt nhờ viết văn. Tuy nhiên, Maupassant lại là người được ghi nhận là có tâm hồn bi quan sâu sắc, là một người quá đào hoa nên cái nhìn của ông về những “con người nhỏ bé” có phần khá thiên kiến. Dẫu rằng có nhà nghiên cứu khẳng định trái tim Maupassant cũng đầy tình nhân đạo, nhưng tôi không đồng ý với ý kiến đó. Ngoài số ít tác phẩm như *Bố của Simon*, *Viên mỡ bò*, ... có giọng điệu yêu thương hoặc ca ngợi, hầu

hết sáng tác của Maupassant đều có giọng lạnh lùng pha chút châm biếm. Thậm chí, trong những tác phẩm hiếm hoi có giọng yêu thương hoặc ca ngợi ấy, nếu dùng phương pháp đọc kỹ, người đọc vẫn nhận thấy những câu văn có giọng điệu cay nghiệt, châm biếm.

4. Kết luận

Tóm lại, kiểu nhân vật “anh hùng tư sản” đầy dục vọng, đầy ý chí vượt lên hoàn cảnh sống tầm thường trong sáng tác của Balzac, Stendhal đã vắng bóng và nhường chỗ cho những nhân vật khao khát sở hữu tiền bạc, vật chất nhằm thỏa mãn lòng tham ích kỷ, nhỏ mọn của bản thân trong sáng tác của Guy de Maupassant. Nếu các nhà văn hiện thực phê phán đầu thế kỷ phê phán hiện thực gắn liền với cái nhìn lạc quan thì truyện ngắn của Guy de Maupassant phê phán hiện thực với cái nhìn bi quan, hoài nghi trước sự suy thoái của đạo đức con người. Qua đó, tác giả bày tỏ sự thất vọng của bản thân trước những hành vi hủy hoại nhân cách của con người, thậm chí, qua ngòi bút của tác giả, người đọc cảm nhận tính tham lam, ích kỷ của con người là một nét tính cách nằm trong cốt tủy, mang tính tiền định (theo quan điểm của các nhà tự nhiên chủ nghĩa). Những thay đổi về kiểu nhân vật được các tác giả quan tâm ở mỗi thời kỳ khác nhau sẽ đem lại những mỹ cảm riêng cho người đọc. Công trình góp phần khẳng định truyện ngắn của Guy de Maupassant đã phản ánh bước đi mang đặc trưng thẩm mỹ của chủ nghĩa hiện thực trong hoàn cảnh lịch sử và văn hóa mới, qua đó cho thấy ảnh hưởng của tài năng, khí chất nghệ thuật riêng của nhà văn thiên tài này trong sự vận động của dòng văn học hiện thực Pháp thế kỷ XIX.

Nếu mỗi tiểu thuyết có thể là bức tranh của thời đại thì qua việc khái quát nhiều

truyện ngắn, người đọc cũng thấy được bức tranh chung của lịch sử tự nhiên, xã hội, tâm hồn của con người. Tuy không mạnh trong việc tạo ra những bức tranh đời sống với quy mô rộng lớn và ý nghĩa khái quát cao như chủ nghĩa hiện thực thời Balzac, Stendhal nhưng sáng tác của Guy de Maupassant lại có thể mạnh khác: quan tâm đến những góc tối, ẩn khuất của đời sống và tâm hồn con người. Dù có điểm mới so với phương thức tái hiện hiện thực so với các nhà văn thuộc dòng văn học hiện thực cổ điển nhưng bút pháp của Guy de Maupassant vẫn nằm trong đặc điểm chung của dòng văn học hiện thực mà điểm rõ nhất chính là sự tôn trọng nguyên tắc quan sát và phản ánh khách quan hiện thực.

Trong quá trình hoàn thành công trình này, chúng tôi mới dừng lại việc nghiên cứu kiểu nhân vật tầm thường, bé mọn mang đặc điểm thẩm mỹ rất riêng trong sáng tác của Guy de Maupassant mà chưa có những sự liên hệ cần thiết đến kiểu nhân vật có nhiều sự tương đồng trong sáng tác của các tác giả khác cùng thời tại Pháp hay “kiểu nhân vật bé nhỏ” trong văn học Nga cùng thời, thậm chí liên hệ đến sáng tác của các nhà văn Việt Nam có chịu ảnh hưởng sáng tác của Guy de Maupassant để chỉ ra những tương đồng, khác biệt. Đây là khoảng trống nghiên cứu cần được lấp đầy trong công trình khác.

Tài liệu tham khảo

- Đào Duy Hiệp (2006). Cấu trúc cái kỳ ảo trong truyện ngắn Guy de Maupassant. Hà Nội, *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, 9, 24-39.
- Đỗ Đức Dục (1981). *Chủ nghĩa hiện thực phê phán trong văn học phương Tây*. Hà Nội, Nxb Khoa học xã hội.
- Hà Thị Thu Phương (2016). Sự thay đổi thẩm mỹ của dòng văn học hiện thực qua truyện ngắn Guy de Maupassant.

- Luận văn thạc sỹ*. TP Hồ Chí Minh, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hà Thị Thu Phương (2017). Dấu ấn mỹ học tự nhiên trong truyện ngắn Guy de Maupassant. TP Hồ Chí Minh, *Tạp chí khoa học Đại học Văn Hiến*, 5(5), 54-63.
- Lê Huy Bắc (2004). *Truyện ngắn: lí luận, tác giả và tác phẩm*. Hà Nội, Nxb Giáo dục.
- Lê Huy Bắc chủ biên (2009). *Từ điển văn học nước ngoài*. Hà Nội, Nxb Giáo dục.
- Lê Nguyên Cẩn (2006). *Tác giả tác phẩm văn học nước ngoài trong nhà trường*. Hà Nội, Nxb Đại học Sư phạm.
- Lê Nguyên Cẩn (2014). *Tiểu thuyết phương Tây thế kỷ XIX*. Hà Nội. Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
- Lê Hồng Sâm và Đặng Thị Hạnh (1981). *Văn học lãng mạn và văn học hiện thực phương Tây thế kỷ XIX*. Hà Nội, Nxb Đại học và trung học chuyên nghiệp.
- Morris, P. (2004). *Realism*. New York, USA: Taylor & Francis e-Library.
- Nguyễn Diên (1971). *L'art de Guy de Maupassant dans ses contenus et ses nouvelles*. Sài Gòn, Faculté des Lettres, Université de Sai Gon.
- Nguyễn Hữu Hiếu (2010). Khảo sát sự chuyển hướng thẩm mỹ Văn học Pháp cuối thế kỷ XIX. *Báo cáo kết quả đề tài nghiên cứu khoa học cấp Đại học quốc gia*. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Oxford University (1996). *Oxford English Reference Dictionary* (2nd Ed.) England, Oxford University Press, 196.
- Phùng Văn Tửu và Lê Hồng Sâm chủ biên (2005). *Lịch sử văn học Pháp thế kỷ XVIII và thế kỷ XIX (tập II)*. Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Thượng Chi (1919). Lối tả chân trong văn chương - Bàn về văn sĩ Pháp Guy de Maupassant (1850-1893). *Tạp chí Nam Phong*, 21, 194-197.
- Xuskhov, B. (-), Hoàng Ngọc Hiến, Duy Lập và Lại Nguyên Ân dịch (1981). *Số phận lịch sử của Chủ nghĩa hiện thực (suy nghĩ về phương pháp sáng tác) (tập 1)*. Hà Nội, Nxb Tác phẩm mới, Hội Nhà văn Việt Nam.